

Số: **46/2021/QĐST-HNGĐ**

B, ngày 03 tháng 02 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 06/2021/TLST- HNGĐ
ngày 06 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Ngô Trung K**, sinh năm: 1981;

HKTT: Thôn Phú Thứ, xã K, huyện B, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm: 1983;

HKTT: Thôn Phú Thứ, xã K, huyện B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 65, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày
26 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Trung K và chị Nguyễn Thị Kim N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Trung

K và chị Nguyễn Thị Kim N.

- Về con chung: Có 02 con chung, giao cho chị Nguyễn Thị Kim N tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngô Duy K, sinh ngày: 01/11/2006 và cháu Ngô Khánh D, sinh ngày 06/06/2012 cho đến khi cháu K, cháu D trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh K đến khi chị N có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

+ Anh K có quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản riêng, chung và công sức: Không có.

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí : Anh Ngô Trung K tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, anh K đã nộp 300.000đ án phí theo Biên lai thu tiền số: 00538 ngày 06/01/2021 tại Chi cục Thi hành án huyện B, thành phố Hà Nội. Nay được khấu trừ vào số tiền anh K đã nộp. Hoàn trả cho anh K số tiền: 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKS ND huyện B;
- Chi cục THA huyện B;
- UBND xã M, B, Hà Nội
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dung

